

Số: 02/KH-THĐ

Đức An, ngày 08 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm 2026 của trường Tiểu học Trần Hưng Đạo

Căn cứ Kế hoạch số 185/KH-BCĐ ngày 24/12/2025 của Ủy ban Nhân dân xã Đức An về Kế hoạch Chuyển đổi số xã Đức An năm 2026;

Căn cứ công văn số 2651/UBND-VHXX ngày 29/12/2025 của Ủy ban Nhân dân xã Đức An về việc triển khai Mô hình liên thông số theo Quy định số 05-QĐ/BCĐTW;

Công văn 3456/BGDDT-GDPT ngày 27/6/2025 về việc thực hiện năng lực số cho học sinh phổ thông và giáo dục thường xuyên được quy định tại Thông tư 02/2025/TT BGDDT quy định về năng lực số cho người học.

Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 27/11/2025 của Ủy ban Nhân dân xã Đức An về Kế hoạch Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Đức An năm 2026;

Kế hoạch số 112/KH-BCĐ ngày 15/10/2025 của Ủy ban Nhân dân xã Đức An về Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-THĐ, ngày 06 tháng 10 năm 2025 của trường Tiểu học Trần Hưng Đạo về việc thành lập ban chỉ đạo chuyển đổi số.

Ban Chỉ đạo chuyển đổi số trường Tiểu học Trần Hưng Đạo xây dựng Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm 2026 của trường Tiểu học Trần Hưng Đạo cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết số 57-NQ/TW và Đề án 131/QĐ-TTg về chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước về giáo dục, đảm bảo dữ liệu “đúng – đủ – sạch – sống – dùng chung”. Góp phần hình thành chính quyền số cấp cơ sở, thúc đẩy cải cách hành chính và dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục.

Đưa môi trường số trở thành hoạt động thường nhật trong dạy học. Khuyến khích triển khai lớp học thông minh, học kết hợp, tự học với trợ lý ảo, ứng dụng AI có trách nhiệm trong giảng dạy và quản lý. Ứng dụng công cụ số để tự động hoá quy trình báo cáo, giảm thao tác thủ công. Đảm bảo thông tin giáo dục được cập nhật, phân tích, dự báo chính xác và kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành. Tạo đột phá trong đổi mới hoạt động dạy học và quản lý giáo dục góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Lấy người học và đội ngũ giáo viên là trung tâm của quá trình CDS: Lợi ích mang lại cho người học, đội ngũ nhà giáo và người dân là thước đo chủ yếu đánh giá mức độ thành công của CDS.

- Phát triển các dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục như đăng ký tuyển sinh, học bạ, văn bằng điện tử. Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, tạo thuận lợi cho phụ huynh, học sinh nhằm thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến và thanh toán điện tử. Kết nối mạng; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của nhà trường được triển khai trên các nền tảng an toàn thông tin.

- Phân đầu có 100% cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện công việc trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- 100% cán bộ giáo viên và nhân viên có chữ ký số.

2. Yêu cầu

Bảo đảm tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế về nhân lực và cơ sở vật chất tại nhà trường.

Triển khai thống nhất nền tảng, phần mềm, hệ thống theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

Triển khai đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, địa phương.

Đẩy nhanh tiến độ triển khai và tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và phương hướng, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

Đảm bảo về cơ sở vật chất, hạ tầng số, trang thiết bị, đường truyền để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong toàn trường.

Triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung tại Công văn số 1115/SGDĐT GDTrH ngày 30/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thống nhất, đồng bộ các nhiệm vụ Chuyển đổi số, Học bạ số, Hồ sơ, sổ sách điện tử có ký số; vận hành, quản lý và khai thác Hệ thống cơ sở dữ liệu của Ngành giáo dục Lâm Đồng.

Tăng cường ứng dụng các nền tảng, phần mềm trong quản trị nhà trường, dạy, học, kiểm tra, đánh giá theo hướng dùng chung (nền tảng và học liệu), tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI).

Triển khai hiệu quả công khai và cải cách hành chính trên cổng thông tin điện tử, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo, triển khai hiệu quả thanh toán không dùng tiền mặt.

Triển khai ứng dụng AI có trách nhiệm trong hoạt động dạy, học, quản lý giáo dục; thường xuyên nâng cao năng lực số cho người học, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và đảm bảo an toàn môi trường học tập số.

Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công tác sáng kiến, góp phần đổi mới phương pháp dạy học và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục và đào tạo, phát huy tính sáng tạo của đội ngũ và học sinh, thúc đẩy quá trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, STEM/STEAM,..... Tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm: Chuyển đổi số trong giáo dục; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; cải tiến công tác quản lý giáo dục; Phát huy sáng tạo và nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Thực hiện hiệu quả UDCNTT và CDS để tiếp tục đổi mới phương thức dạy và học, quản lý giáo dục, quản trị giáo dục góp phần tạo chuyển biến về chất lượng giáo dục.

2. Các chỉ tiêu chính

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên ứng dụng hiệu quả CNTT trong công tác quản lý và giảng dạy, biết sử dụng các phần mềm dạy học, phần mềm quản nhà trường và phần mềm quản lý chất lượng.

100% cán bộ giáo viên thành thạo trong việc sử dụng sổ điểm, học bạ điện tử và thực hiện gửi, duyệt giáo án trực tuyến thông qua quản lý hồ sơ điện tử và qua phần mềm quản lý nhà trường VNedu, cơ sở dữ liệu ngành; biết sử dụng google drive, google meet, bảng học tương tác, một số phần mềm dạy học trực tuyến...;

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên khai thác hiệu quả mạng Internet, sử dụng hòm thư điện tử, website của Sở Giáo dục và Đào tạo, của các đơn vị trường học... để phục vụ cho công việc; Hệ thống website đảm bảo cho việc cung cấp thông tin, phục vụ phụ huynh, học sinh được triển khai như: Cung cấp đầy đủ thông tin hoạt động nhà trường, thời khóa biểu, thông tin công khai, các loại mẫu đơn, công khai các loại danh sách liên quan đến học sinh.

100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê giáo dục được thực hiện qua hệ thống báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục tỉnh Lâm Đồng đúng yêu cầu và thời gian quy định.

3. Các nhiệm vụ trọng tâm

3.1. Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản chỉ đạo

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và đội ngũ nhà giáo về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ nhà giáo; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào hoạt động dạy, học.

Tuyên truyền, quán triệt Thông tư số 37/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 và các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng và các văn bản liên quan đến nhiệm vụ UDCNTT và CDS tới đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên các đơn vị trường. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Luật An ninh mạng, về vai trò của UDCNTT và CDS trong các hoạt động Giáo dục và Đào tạo tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của từng đơn vị nhà trường.

3.2. Kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách UDCNTT.

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ UDCNTT và CDS; ban hành quy chế quản lý, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, đảm bảo an toàn, an ninh về thông tin khi triển khai các UDCNTT. Khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng quản lý: VNedu, cơ sở dữ liệu các trường, cơ sở dữ liệu ngành, quản lý viên chức; các phần mềm kế toán; các phần mềm hỗ trợ dạy học; triển khai Học bạ số vv...

3.3. Tiếp tục thực hiện xây dựng kho học liệu số dùng chung trong nhà trường gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động dạy, học và quản lý giáo dục. Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai UDCNTT và chuyển đổi số.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. UDCNTT và CDS trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý giáo dục theo hướng tinh gọn, hiệu quả, minh bạch. Sử dụng phần mềm QLNT (VNedu, cơ sở dữ liệu ngành)

-100% cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành thực hiện khai thác hiệu quả phần mềm quản lý trường học VNedu, cơ sở dữ liệu ngành để quản lý việc dạy và học.

- 100% cán bộ, giáo viên áp dụng ký số học bạ, sổ điểm trong VNedu, cơ sở dữ liệu ngành.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định việc nộp kế hoạch dạy học; nhập điểm, nhận xét, đánh giá học sinh trên hệ thống quản lý điểm, hồ sơ nhà trường.

1.1. Nhiệm vụ

- Tiếp tục khai thác và sử dụng hiệu quả các chức năng trên phần mềm quản lý nhà trường, đẩy mạnh năng lực quản lý, quản trị, điều hành các hoạt động giáo dục trên môi trường mạng, xây dựng môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh hạn chế các thủ tục hành chính không cần thiết, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát đảm bảo tính chính xác về dữ liệu của đơn vị trên phần mềm quản lý nhà trường, (các trường thông tin về Trường - Lớp học, Học sinh, Đội ngũ, Phòng học, Ngân sách nhà nước...); thực hiện chức năng nộp dữ liệu từ phần mềm quản lý nhà trường, lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường sử dụng hồ sơ sổ sách điện tử trên hệ thống phần mềm quản lý nhà trường.

1.2. Giải pháp

* Kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

+ Phụ trách công tác cập nhật báo cáo cơ sở dữ liệu ngành:

- Bà Tăng Thị Tuyết Mai- Phó Hiệu trưởng nhà trường theo dõi triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

+ Phụ trách CNTT, Chuyển đổi số:

- Bà H Ngôi Ênuol- giáo viên môn Tin học kiêm nhiệm làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.

* Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số theo các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với thực tế tại nhà trường.

*Tăng cường công tác thể chế:

Tăng cường rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống công nghệ thông tin; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về bảo vệ dữ liệu cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu; thường xuyên phổ

biến, quán triệt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục; ban hành các hướng dẫn, quy chế sử dụng AI có đạo đức, trách nhiệm, bảo đảm quyền riêng tư trong hoạt động giáo dục.

* Đảm bảo nguồn lực và hạ tầng kỹ thuật

- Rà soát, dự toán và tham mưu cấp quản lý bố trí đủ kinh phí, nguồn lực; bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục; đảm bảo kết nối Internet trong nhà trường.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

* Nâng cao nhận thức, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong giáo dục

- Tiếp tục triển khai công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ nhà giáo, nhân viên, người học về vai trò, vị trí của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm ứng dụng, phần mềm phòng chống virus có bản quyền.

- Triển khai hiệu quả Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số” của ngành Giáo dục; triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

2. Khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu ngành

2.1. Chỉ tiêu

Đảm bảo thông tin thông suốt và đồng bộ trên cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo, VNedu, cơ sở dữ liệu trường, cơ sở dữ liệu ngành để phục vụ công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo nhà trường, phục vụ công tác giảng dạy và học tập của giáo viên, học sinh.

2.2. Nhiệm vụ

Tiếp tục sử dụng, khai thác và thực hiện báo cáo trên hệ thống cơ sở dữ liệu toàn ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ truy cập csdl.lamdong.edu.vn sau đó thực hiện chức năng đồng bộ lên Hệ thống CSDL của Bộ GDĐT tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn (không thực hiện cập nhật dữ liệu ở 02 hệ thống song song). Cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành theo từng kỳ học và thông tin của học sinh phục vụ tuyển sinh đầu cấp.

Sử dụng, khai thác và thực hiện báo cáo trên hệ thống CSDL ngành giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo. Cập nhật, rà soát, kiểm tra dữ liệu và báo cáo trên hệ thống theo yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Sử dụng phần mềm quản lý công chức viên chức của tỉnh

3.1. Chỉ tiêu

-100% cán bộ, công chức, viên chức thực hiện khai báo thông tin cá nhân trên phần mềm quản lý công chức, viên chức của tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác theo các văn bản chỉ đạo của cấp trên.

3.2. Nhiệm vụ

Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật, khai báo thông tin cá nhân trên phần mềm quản lý công chức, viên chức theo hướng dẫn của nhà trường và cơ quan quản lý cấp trên; đảm bảo đầy đủ, chính xác, trung thực, kịp thời.

Thường xuyên rà soát, bổ sung và chỉnh sửa thông tin khi có sự thay đổi về nhân thân, trình độ chuyên môn, chức vụ, vị trí công tác hoặc các thông tin liên quan khác. Sử dụng thành thạo và có trách nhiệm phần mềm quản lý: truy cập, khai thác, tra cứu thông tin đúng mục đích; không chia sẻ tài khoản, mật khẩu cho người khác; bảo mật dữ liệu cá nhân và thông tin của nhà trường.

Phối hợp với bộ phận phụ trách công nghệ thông tin của nhà trường trong việc hoàn thiện, cập nhật hồ sơ điện tử và khắc phục các lỗi phát sinh khi sử dụng phần mềm. Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm do Sở hoặc nhà trường tổ chức; chủ động học hỏi, trao đổi để nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính.

Chịu trách nhiệm trước nhà trường và cơ quan quản lý cấp trên về tính chính xác, trung thực của các dữ liệu, hồ sơ cá nhân đã khai báo, cập nhật trên hệ thống phần mềm.

3.3. Giải pháp

Ban Giám hiệu các đơn vị trường chủ động phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc sử dụng phần mềm quản lý công chức, viên chức; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc cập nhật dữ liệu, đảm bảo thông tin được nhập đúng, đủ, kịp thời và đồng bộ.

4. Sử dụng hệ thống Quản lý văn bản và điều hành điện tử, thư điện tử, các trang mạng xã hội (zalo, facebook, messenger).

4.1. Mục tiêu:

- Hỗ trợ công tác điều hành của lãnh đạo thông qua việc quản lý và theo dõi các văn bản đi và đến; xử lý văn bản, giải quyết công việc, trao đổi thông tin nội bộ, trao đổi thông tin với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài cơ quan; tiết kiệm chi phí in ấn tài liệu; Tạo không gian giao lưu chia sẻ những thông tin có liên quan đến việc quản lý, giáo dục học sinh và việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường.

4.2. Chỉ tiêu:

- Lãnh đạo và nhân viên văn thư biết khai thác hệ thống Quản lý văn bản và điều hành điện tử để phục vụ công việc.

- 100% cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường sử dụng thành thạo và có hiệu quả email, facebook, zalo, messenger trong việc trao đổi thông tin giữa các cá nhân, giữa cá nhân và nhà trường.

- 100% giáo viên chủ nhiệm sử dụng có hiệu quả các trang mạng xã hội như zalo, facebook, messenger ...trong việc quản lý học sinh.

4.3. Nhiệm vụ

Lãnh đạo và nhân viên văn thư tiếp tục sử dụng và truy cập trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành điện tử để cập nhật văn bản chỉ đạo, điều hành công việc, phục vụ ký sổ, trao đổi thông tin, trao đổi văn bản điện tử và lưu trữ văn bản, hạn chế sử dụng văn bản giấy và chi phí vận chuyển.

Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng các trường trực tiếp quản trị nhóm Zalo nhà trường, nhóm giáo viên chủ nhiệm, nhóm chuyên môn để triển khai các công việc điều hành, truyền tải thông tin, và tạo không gian sinh hoạt CNTT liên quan đến đời sống tinh thần của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều phải có một tài khoản gmail, Zalo để nhận thông tin điều hành của nhà trường cũng như tham gia các nhóm do Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng lập để sinh hoạt CNTT trực tuyến có liên quan đến chương trình giáo dục của nhà trường.

5. Sử dụng một số phần mềm khác và các công cụ trực tuyến

5.1. Mục tiêu

Đảm bảo thông tin chính xác, đúng, đủ và kịp thời theo yêu cầu của công việc và theo yêu cầu của cấp trên; Sử dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ dạy học, nhất là dạy học trực tuyến; thực hiện có hiệu quả việc đổi mới quản lý và dạy học; Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường; Xây dựng kho học liệu trực tuyến của trường, kho bài giảng e-learning, kho học liệu số của ngành phục vụ nhu cầu tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa của giáo viên.

5.2. Chỉ tiêu

Lãnh đạo nhà trường khai thác và sử dụng hiệu quả các phần mềm, các công cụ trực tuyến để phục vụ công tác quản lý.

100% các tổ nhóm chuyên môn sử dụng có hiệu quả các phần mềm hỗ trợ dạy học.

60% giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ hỗ trợ ứng dụng CNTT dạy học.

100% giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử.

100% cán bộ giáo viên thực hiện gửi và duyệt giáo án trực tuyến trên phần mềm quản lý VNedu, cơ sở dữ liệu ngành; biết sử dụng bảng học tương tác; sử dụng thành thạo phần mềm zoom và công cụ google meet để dạy học trực tuyến.

100% CB, GV tham gia sinh hoạt chuyên môn trên các không gian mạng do Bộ Giáo dục và Đào tạo và Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì;

5.3. Nhiệm vụ

Thường xuyên cập nhật và báo cáo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn các hệ thống thông tin dùng chung toàn ngành khác như: hệ thống thông tin quản lý; hệ thống kiểm tra đánh giá; hệ thống quản lý thi...; Khai thác hiệu quả lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục tại nhà trường;

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Kế hoạch này và căn cứ vào tình hình thực tiễn các cá nhân, bộ phận triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 theo đúng quy định của ngành.

Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ 1 năm học 2025-2026 và gửi về bộ phận chuyên môn trước ngày 15/01/2026.

Tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả triển khai nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026 Bộ phận chuyên môn trước ngày 05/6/2026.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các nội dung triển khai trong Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm 2026 của trường Tiểu học Trần Hưng Đạo. Căn cứ Kế hoạch này, nhà trường yêu cầu các tổ, cá nhân thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về nhà trường để có giải pháp cùng tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Các thành viên BCD;
- Website;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Thanh Huyền